|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG TRỊ**Số: /2019/NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2019* |
| **DỰ THẢO** |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện cuộc vận động**

**“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đối với UBMTTQ Việt Nam cấp xã và ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ …**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 06 năm 2012;*

*- Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết* Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đối với UBMTTQ Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. **Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư chủ trì tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị .

Kinh phí thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở, khu dân cư (bao gồm cả thực hiện Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”) được lồng ghép với kinh phí thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

1. **Đối tượng áp dụng bao gồm:**

UBMTTQ Việt nam cấp xã, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư và UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2. Mức bố trí kinh phí:**

1. Kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt nam cấp xã.
2. Đối với các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (Xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016- 2020; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016- 2020 và cập nhật theo quy định hiện hành (nếu có): 25.000.000 đồng/năm/xã.
3. Đối với các xã còn lại: 20.000.000 đồng/năm/xã.
4. **Mức chi đối với ban công tác Mặt trận ở khu dân cư:**

a. Khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân: 5.000.000đồng/năm/khu dân cư.

b. Đối với khu dân cư có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1.000.000đồng/năm/khu dân cư so với định mức quy định tại điểm a khoản 11 Điều 4 thông tư 121/2017/TT-BTC.

c. Đối với các khu dân cư của xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính Phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn( xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016- 2020; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016- 2020 và cập nhật theo quy định hiện hành (Nếu có); Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại điểm a,b Khoản 11 Điều 4 Thông tư 121/2017/TT-BTC thì được bổ sung thêm 1.000.000đồng/năm/khu dân cư.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

a. Nguồn ngân sách nhà nước:

- Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư và được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của Ủy ban nhân dân cấp xã.

b. Kinh phí huy động từ nguồn tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo hình thức xã hội hóa và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có) thực hiện theo nguyên tắc cấp nào vận động cấp đó quản lý, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, công khai, dân chủ, minh bạch theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

 1. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Các nội dung liên quan đến Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài Chính.

4. Khi các văn bản dẫn chiếu quy định mức bố trí kinh phí thực hiện thực hiện Cuộc vận động „Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư chủ trì tổ chức thực hiện để áp dụng tại nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

5. Nghị quyết được HĐND tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ … thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày… tháng… năm 201.../.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UB Thường vụ Quốc hội;- VP: QH, CTN, Chính phủ;- Ban CTĐB-UBTVQH;- Bộ Tài Chính;- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;- BTV Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh- UBMTTQVN tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;- Các Ban HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;-VP: Tỉnh ủy, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- VP HĐND, CVP, các phòng HĐND tỉnh.- Lưu: VT, ... | **CHỦ TỊCH****Nguyễn Văn Hùng**  |